

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: Miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung
thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô-Vinacomin.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2021.

Căn cứ Quyết định số 1261/ QĐ-TKV ngày 28 tháng 7 năm 2023 về việc Thay đổi người đại diện phần vốn và người đại diện TKV tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô – Viinacomin

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị(HĐQT) và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty.

Căn cứ Quyết định số 1261/ QĐ-TKV ngày 28 tháng 7 năm 2023 về việc Thay đổi người đại diện phần vốn và người đại diện TKV tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô – Viinacomin. Tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 31/07/2023, Hội đồng quản trị đã quyết định đề ông Phạm Xuân Phi thôi làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/08/2023.

Căn cứ Điều 15, Điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghiệp ô tô-Vinacomin, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty đối với ông Phạm Xuân Phi.

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty.

Căn cứ danh sách cổ đông của Công ty do Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập ngày 05/09/2023. Công ty có cổ đông tổ chức là TKV sở hữu 972.227 CP, tương đương 36,01% vốn điều lệ Công ty. Theo quy định tại điều 25 Điều lệ Công ty, TKV đã cử ông Bùi Văn Tuấn tham gia thành viên HĐQT Công ty (tại Quyết định số 1261/ QĐ-TKV ngày 28 tháng 7 năm 2023 của TKV).

Đến thời điểm hiện tại, HĐQT Công ty chưa nhận được đơn ứng cử hoặc đề nghị đề cử, ứng cử bầu vào HĐQT Công ty của cổ đông hoặc nhóm cổ đông khác.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án nhân sự bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 do TKV đề cử là ông Bùi Văn Tuấn, người đại diện phân vốn của TKV tại Công ty.

(Thông tin nhân sự kèm theo)

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông. Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT; Ban KS
- Lưu: VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HĐQT**



Nguyễn Quang Anh

Bộ, tỉnh: Ủy ban QLVNN tại DN

Đơn vị trực thuộc: TĐ CN Than -

KS Việt Nam - TKV

Đơn vị cơ sở: Ban quản lý vốn

Mẫu 2C/ TCTW - 98
Số hiệu cán bộ, công chức

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên khai sinh: **BÙI VĂN TUẤN.** Nam, Nữ: Nam.

(Viết chữ in hoa, đậm nét)

2. Các tên gọi khác: Không.

3. Chức vụ hiện giữ: (Chuyên môn, Đảng, Đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm)

UV BCH Đảng bộ TKV; Người quản lý phần vốn - Ban QLV TKV

4. Sinh ngày: 01 tháng 05 năm 1972 5. Nơi sinh: Thái Bình.

6. Quê quán: Xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

7. Nơi ở hiện nay: Tổ 11, khu 9b, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

8. Dân tộc (Kinh, Tày, Mông, E đê...): Kinh. 9. Tôn giáo (Phật giáo, hồi giáo, thiên chúa giáo): Không.

10. Thành phần gia đình xuất thân: Công nhân.

(Công nhân, nông dân, cán bộ, công chức, trí thức, quân nhân, dân nghèo thành thị, tiểu thương, tiểu chủ, tư sản)

11. Nghề nghiệp bản thân trước khi tuyển dụng: Kỹ sư.

(Ghi nghề được đào tạo hoặc công nhân, giáo viên, làm ruộng, buôn bán, học sinh...)

12. Ngày được tuyển dụng: 15/10/1994; Vào cơ quan nào, ở đâu: Xí nghiệp Cảng và kinh doanh than (Nay là Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả - Vinacomin)

13. Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/8/2023.

Ngày tham gia cách mạng:...../...../.....

14. Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 02/9/1997.

Ngày chính thức: 02/9/1998

15. Ngày tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội (Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công đoàn, Hội...):

Ngày 18/10/1989 vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

16. Ngày nhập ngũ...../...../.....

Ngày xuất ngũ:/...../.....

Quân hàm, chức vụ cao nhất (Năm):.....

17. Trình độ học vấn:

+ Giáo dục phổ thông (Lớp mấy) : 10/10

+ Học hàm, học vị cao nhất : Kỹ sư, cử nhân

(Giáo sư, Phó Giáo sư, tiến sĩ khoa học, tiến sĩ chuyên ngành, thạc sĩ, cử nhân, kỹ sư...chuyên ngành gì, năm nào)

+ Lý luận chính trị (Cao cấp, Trung cấp, Sơ cấp): Cao cấp

+ Ngoại ngữ (Tên ngoại ngữ, trình độ A/B/C/): Cử nhân Anh văn, Trung văn

18. Công tác chính đang làm: Người quản lý phần vốn, Ban quản lý vốn Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

19. Ngạch công chức: Người quản lý (Bảng lương TKV 10). Bậc lương: 1/2. Mức lương: 15.983.000 đồng (Từ 01 tháng 8 năm 2023).

20. Danh hiệu được phong tặng:

(Anh hùng lao động, Anh hùng LLVT, Nhà giáo, Thầy thuốc, Nghệ sĩ nhân dân, ưu tú)



21. Sở trường công tác: Quản lý, điều hành. Công việc làm lâu nhất: Quản lý, điều hành.
22. Khen thưởng: (*huân chương, huy chương, năm nào*): Chiến sỹ thi đua cấp TKV: 2012, 2018, 2020; Chiến sỹ thi đua cấp UBV năm 2019; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban vốn NN tại DN năm 2021; Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ năm 2021.
23. Kỷ luật (*Hành chính, Đảng, Đoàn thể, cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức*): Không
24. Tình sức khỏe : Tốt. Chiều cao: 1,66 m. Cân nặng: 60 Kg. Nhóm máu : B.
25. Số CMND: 034072010508. Ngày cấp: 07/4/2021. Thương binh loại: Không.
- Gia đình liệt sỹ: Không.

26. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CMNV, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Ngành học, tên lớp	Thời gian học	Hình thức học (Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng, mở rộng)	Văn bằng chức chỉ, trình độ
ĐH Mỏ địa chất	Điện khí hóa	1990-1994	Dài hạn	Kỹ sư
ĐH Hàng hải	Kinh tế VTB	1996-2000	Tại chức	Kỹ sư
ĐH Ngoại ngữ	Tiếng Anh	2002-2005	Tại chức	Cử nhân
HV Chính trị QG	Cao cấp	2011-2013	Tại chức	Cử nhân

27. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/1994 ÷ 4/1995	Cán bộ tiêu thụ than, Xí nghiệp Cảng và Kinh doanh than (Nay là Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin)
05/1995 ÷ 4/1998	Chuyên viên Phòng Thương mại, Xí nghiệp cảng và kinh doanh than
05/1998 ÷ 01/2005	Chuyên viên Ban Xuất khẩu - Tổng Công ty Than Việt Nam
02/2005 ÷ 6/2006	Phó phòng III, Ban Xuất khẩu - Tổng Công ty Than Việt Nam
7/2006 ÷ 5/2007	Trưởng phòng IV, Ban Xuất, nhập khẩu than - Tổng Công ty Than Việt Nam, nay là Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Tập đoàn TKV)
6/2007 ÷ 12/2008	Phó trưởng ban Xuất, nhập khẩu - Tập đoàn TKV
01/2009 ÷ 01/2013	Phó trưởng ban Điều độ sản xuất than - Tập đoàn TKV
02/2013 ÷ 02/2016	Trưởng ban Điều độ sản xuất than - Tập đoàn TKV
03/2016 ÷ 7/2023	Giám đốc Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả - Vinacomin
01/8/2023 - nay	Người quản lý phần vốn - Ban quản lý vốn TKV

28. ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

- a. Khai rõ: Bị bắt, bị tù (Từ ngày, tháng, năm nào đến ngày, tháng, năm nào, ở đâu) Đã khai báo cho ai, những vấn đề gì: Không
- b. Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (Cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc): Không.

29. QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

- a. Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở ngoài nước (Làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu): Không
- b. Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, anh chị em ruột) ở nước ngoài (Làm gì, tổ chức nào, trụ sở ở đâu): Không.

30. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a. Về bản thân: Bố, mẹ, vợ (Hoặc chồng), các con, anh, chị, em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (Trong, ngoài nước). Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Bùi Văn Kiện	1949	Đã mất năm 2004
Mẹ	Bùi Thị Khỏa	1953	Cán bộ nghỉ hưu
Vợ	Dương Lệ Hương	1972	Cán bộ Công ty Âu Lạc (Tuần Châu)
Con trai	Bùi Minh Phúc	2004	Sinh viên
Con trai	Bùi Minh Hiếu	2010	Học sinh
Em ruột	Bùi Thị Hằng	1977	Tự kinh doanh
Em ruột	Bùi Thị Hà	1981	Tự kinh doanh

b. Bên vợ (Hoặc chồng) Bố, mẹ, anh, chị, em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (Trong, ngoài nước) Thành viên các tổ chức CT - XH
Bố	Dương Thông	1934	Đã mất năm 2023
Mẹ	Phan Tố Hằng	1945	Cán bộ nghỉ hưu
Chị	Dương Lệ Nga	1967	Tự kinh doanh
Chị	Dương Lệ Anh	1970	Cán bộ Công ty Cổ phần Vận tải thủy
Em	Dương Lệ Ngọc	1977	Cán bộ Công ty Liên doanh Sao Mai

31. HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

a. Quá trình lương bản thân

Tháng/năm	10/1994	05/1995	10/1995	12/1998	12/2001	10/2004
Ngạch, bậc	95% bậc 1/8 (B26.3)	1/8 (B26.3)	2/8 (B26.3)	3/8 (B26.3)	4/8 (B26.3)	4/8 (B19.3)
HS lương	1,69	1,78	2,02	2,26	2,5	3,27

Tháng/năm	12/2004	12/2007	01/2011	01/2014	03/2016	01/2017
Ngạch, bậc	5/8 (B19.3)	6/8 (B19.3)	7/8 (B19.3)	8/8 (B19.3)	1/2 (TKV09.2)	1/2 (TKV09.2)
HS lương	3,58	3,98	4,2	4,51	8.034	8.605

Tháng/năm	01/2018	01/2019	01/2020	05/2021	7/2022	8/2023
Ngạch, bậc	1/2 (TKV09.2)	1/2 (TKV09.2)	1/2 (TKV 08)	2/2 (TKV 08)	2/2 (TKV 08)	1/2 (TKV 10)
HS lương	9.149	9.615	13.513	14.324	15.184	15.983

b. Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm): Từ tháng 1/2023

- Tổng thu nhập tại Công ty: 417,6 triệu đồng (Đến hết 31/7/2023)
- Các nguồn khác: 200 triệu đồng.

c. Nhà ở:

- Được cấp, được thuê, loại nhà:..... Tổng diện tích sử dụng:.....
- Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: *liền kề*. Tổng diện tích sử dụng: *53 m²/tầng*
- Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: *riêng biệt*. Tổng diện tích sử dụng: *300 m²/tầng*.

d. Đất ở:

- Đất được cấp:.....m².
- Đất tự xây.....m²

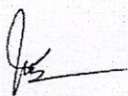
e. Đất sản xuất, kinh doanh (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá.....)

Quảng Ninh, ngày tháng 8 năm 2023

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người khai

Tôi xin cam đoan những
Lời khai trên đây là đúng



Bùi Văn Tuấn

